TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/DS-ST
Ngày 14 - 6 - 2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tăng Giàu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Hoàng

2. Bà Phạm Thị Nhâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 01/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phạm Viết N, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Bị đơn:* Chị Tô Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp A, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Dương Văn D, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp A, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị H, anh D vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 31/7/2020 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án anh Phạm Viết N trình bày: Trong năm 2019 chị Tô Thị H có nhiều lần vay tiền của anh, mỗi lần vay chị H đều có viết biên nhận, đến ngày 28/7/2019 thì anh và chị H chốt nợ với Nu, tổng cộng chị H nợ anh số tiền 26.450.000 đồng. Giấy mượn tiền ngày 28/7/2019 anh viết và chị H ký tên và hai bên có thỏa thuận chị H sẽ trả cho anh trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày viết giấy mượn tiền. Khoảng tháng 11/2019 chị H có trả cho anh số tiền 3.450.000 đồng, còn nợ lại 23.000.000

đồng. Chị H vay tiền nhằm mục đích chi xài sinh hoạt trong gia đình, nên anh yêu cầu chị H cùng chồng là anh Dương Văn D cùng có trách nhiệm trả cho anh số tiền nêu trên.

Bị đơn anh Tô Thị H trình bày: Năm 2019 chị có nhiều lần vay tiền của anh Phạm Viết N, mỗi lần vay chị đều có viết biên nhận, đến ngày 28/7/2019 chị và anh N chốt nợ với Nu, tổng cộng chị nợ anh N số tiền 26.450.000 đồng. Giấy mượn tiền ngày 28/7/2019 chị có ký tên và hai bên có thỏa thuận chị sẽ trả cho anh N trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày viết giấy mượn tiền. Khoảng tháng 11/2019 chị có trả cho anh N số tiền 3.450.000 đồng, còn nợ lại 23.000.000 đồng. Chị vay tiền nhằm mục đích chi xài sinh hoạt trong gia đình, nên anh yêu cầu chị cùng chồng là anh Dương Văn D cùng có trách nhiệm trả cho anh số tiền nêu trên cho anh N thì chị đồng ý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn D: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cũng như triệu tập anh Đại tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng anh Đại vắng mặt không rõ lý do, nên không có lời khai của anh Đại trong quá trình tố tụng.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án tới thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Đương sự nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70 và 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; chị H và anh D chưa chấp hành đúng theo quy định tại các Điều 70 và 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị Tô Thị H thừa nhận còn nợ anh Phạm Viết N số tiền 23.000.000 đồng. Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh, ghi nhận sự thừa nhận của các đương sự. Chị H vay tiền nhằm mục đích chi xài sinh hoạt trong gia đình, nên chị H và anh D cùng có trách nhiệm trả cho anh N số tiền nêu trên.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chị H và anh D phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến trình bày của đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Phạm Viết N khởi kiện yêu cầu chị H và anh D trả tiền vay; bị đơn chị Tô Thị H có địa chỉ tại Ấp A, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đây là vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

[2]. Về sự vắng mặt của các đương sự: Anh Phạm Viết N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị Tô Thị H và anh Dương Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3]. Về nội dung: Anh Phạm Viết N yêu cầu chị Tô Thị H và anh Dương Văn D trả tiền vay 23.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình tố tụng tại Tòa án chị Tô Thị H thừa nhận có giao dịch vay tiền với anh N và hiện tại còn nợ anh N số tiền 23.000.000 đồng. Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh, ghi nhận sự thừa nhận của các đương sự.

[4]. Xét thấy, chị Tô Thị H thực hiện giao dịch vay tiền phát sinh trong thời kỳ hôn nhân và phục vụ sinh hoạt chi tiêu chung trong gia đình nên căn cứ Điều 27 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, buộc anh Dương Văn D là chồng chị H cùng có trách nhiệm liên đới trả số tiền trên cho anh N.

[5]. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 1.150.000 đồng (23.000.000 đồng x 5%), do yêu cầu của anh Phạm Viết N được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên chị Tô Thị H và anh Dương Văn D phải có nghĩa vụ nộp toàn bộ số tiền án phí nêu trên theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 ; khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463 và 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 27, 33 và 37 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Viết N đối với chị Tô Thị H và anh Dương Văn D.

Buộc chị Tô Thị H và anh Dương Văn D có nghĩa vụ trả cho anh Phạm Viết N số tiền vay 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Buộc chị Tô Thị H và anh Dương Văn D phải nộp số tiền 1.150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Anh Phạm Viết N không phải chịu án phí. Anh N đã nộp tạm ứng án phí số tiền 575.000 đồng theo biên lai thu số 0008239 ngày 14/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu được hoàn trả lại toàn bộ.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Tăng Giàu